

Số: 23/2022/QĐHC-ST

Cần Thơ, ngày 30 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 123, điểm h khoản 1 Điều 143 và Điều 144 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-HC ngày 04 tháng 5 năm 2021;

Xét thấy:

Ngày 19/4/2021, người khởi kiện ông Lâm Ngọc T và bà Trà Phan Hoa P có đơn khởi kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC936159, sổ vào sổ CH06479 do Ủy ban nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ cấp ngày 23/6/2016 cho ông Lê Văn Lành, sinh năm 1956 và bà Trần Thị Kim T1, sinh năm 1960 đối với thửa đất số 203, tờ bản đồ số 13, diện tích 91,8m², loại đất ở đô thị; cập nhật chỉnh lý biến động cho bà Lê Thị Bích L ngày 27/8/2020 – vị trí thửa đất tại đường X, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ. Căn cứ yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC936159, sổ vào sổ CH06479 là do Ủy ban nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ đã cấp bao trùm phần mương thoát nước có diện tích 7,2m² của gia đình người khởi kiện vào thửa đất số 203.

Qua xem xét, nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ cho thấy tại hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên chuyển nhượng là ông Đặng Minh C và bà Lâm Thị Hồng H Với bên nhận chuyển nhượng là ông Lâm Ngọc T và bà Trà Phan Hoa P thực hiện chuyển nhượng một phần thửa đất số 803, tờ bản đồ số 11, diện tích 86,11m², loại đất thổ cư vào ngày 18/12/2001. Sau đó, ông Lâm Ngọc T và bà Trà Phan Hoa P được Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 5401141293 vào ngày 29/4/2002 theo đo đạc chính quy 302 với số thửa mới là 282, tờ bản đồ số 13, diện tích 86,11m², loại đất thổ cư. Tại thửa đất 282 có ghi nhận một cạnh của thửa đất có giáp với mương thoát nước công cộng có chiều ngang 1,8m. Ngày 14/7/2010, ông Lâm Ngọc T và bà Trà Phan Hoa P được Ủy ban nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 5401141293 thành giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 809760, sổ vào sổ CH 000791. Tại giấy chứng nhận này vẫn thể

hiện thửa đất số 282 có một cạnh giáp với mương thoát nước công cộng có chiều ngang 1,8m.

Như vậy, qua hai lần cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 282 thì diện tích vẫn là 86,11m², loại đất thổ cư (chiều ngang một cạnh 3,9m, chiều ngang một cạnh 4,0m, chiều dài hai cạnh là 21,80m), không có diện tích của mương thoát nước kèm theo diện tích loại đất thổ cư để chứng minh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC936159, sổ vào sổ CH06479 do Ủy ban nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ cấp ngày 23/6/2016 cho ông Lê Văn L, sinh năm 1956 và bà Trần Thị Kim T1, sinh năm 1960 đối với thửa đất số 203, tờ bản đồ số 13, diện tích 91,8m², loại đất ở đô thị; cập nhật chỉnh lý biến động cho bà Lê Thị Bích Lngày 27/8/2020 – vị trí thửa đất tại số đường X, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ cấp bao trùm lên phần diện tích mương thoát nước của gia đình người khởi kiện.

Mặt khác, theo Biên bản làm việc ngày 14/4/2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, người khởi kiện cũng cho rằng phần đất của bà Lê Thị Bích L không có lần chiếm nhà, đất của người khởi kiện. Nếu người khởi kiện cho rằng bà L lấn chiếm mương công cộng, ảnh hưởng đến môi trường xung quanh thì có quyền tố cáo (Tố cáo là việc công dân theo thủ tục do Luật định báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức theo khoản 1 Điều 2 Luật Tố cáo năm 2011) đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét giải quyết vì mương công cộng là do Nhà nước quản lý, người khởi kiện không thể thay mặt Nhà nước khởi kiện được.

Từ những phân tích trên, người khởi kiện không chứng minh được quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị quyết định hành chính xâm phạm nên không có quyền khởi kiện.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-HC ngày 04 tháng 5 năm 2021 về “Khiếu kiện quyết định hành chính” giữa:

- Người khởi kiện: **Ông Lâm Ngọc T**, sinh năm 1957 và bà **Trà Phan Hoa P**, sinh năm 1962; cùng cư trú số 392, đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Người bị kiện: **Ủy ban nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.**

Trụ sở: số 215, đường Nguyễn Trãi, phường Thới Bình, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Hậu quả của việc đình chỉ:

Người khởi kiện ông Lâm Ngọc T và bà Trà Phan Hoa P không được quyền khởi kiện lại yêu cầu khởi kiện trong vụ án này theo quy định tại khoản 1 Điều 144 của Luật tố tụng hành chính.

Người khởi kiện ông Lâm Ngọc T và bà Trà Phan Hoa P được miễn nộp án phí hành chính sơ thẩm do là người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 của Luật Người cao tuổi năm 2009 và theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- Cục THADS TP.CT;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Trang